

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư
Trung ương Đảng “về nâng cao hiệu quả của tín dụng
chính sách xã hội trong giai đoạn mới”**

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 39-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; phát huy kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, hạn chế để tiếp tục nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các chủ trương, nghị quyết của Đảng, các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ nội dung, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, thời gian hoàn thành; thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện để kịp thời đôn đốc, tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc và đề xuất bổ sung, cập nhật các chủ trương, chính sách của Trung ương bảo đảm phù hợp với yêu cầu đặt ra.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội

Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của tín dụng

chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh nói riêng; thực hiện tốt quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống.

** Cơ quan thực hiện:* Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Nâng cao vai trò của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

2.1. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 – 2030; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương; nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao; các chương trình mục tiêu quốc gia; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, có trách nhiệm trực tiếp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đề ra nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch cụ thể hằng năm phù hợp với thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

Cấp ủy, chính quyền các cấp, các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, nhất là đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động nhận ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã

hội. Chú trọng công tác đào tạo tập huấn nâng cao tinh thần trách nhiệm và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ cơ sở; tích cực phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và chính quyền địa phương làm tốt công tác nhận diện, bình xét cho vay đảm bảo minh bạch, đúng đối tượng, thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình sử dụng vốn của người vay; tăng cường kiểm tra, giám sát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ Tiết kiệm và vay vốn; hướng dẫn, đôn đốc người vay sử dụng vốn đúng mục đích, sử dụng vốn vay có hiệu quả, trả nợ, trả lãi ngân hàng đầy đủ, đúng hạn; tổ chức tư vấn, hướng dẫn xây dựng lồng ghép chương trình, dự án hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển kinh tế với việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm... nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh điển hình tiên tiến, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội

3.1. Thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội để góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 của tỉnh; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong tháng 10/2025.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tín dụng chính sách xã hội theo hướng phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy mô phát triển của tỉnh sau sáp nhập; nghiên cứu mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội của tỉnh phù hợp với từng giai đoạn, nhất là trong các lĩnh vực: chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu nông nghiệp, đào tạo nghề, xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ sinh kế cho nhóm yếu thế và các đối tượng chính sách khác; tăng cường hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn cho người nghèo; thực hiện cho vay các đối tượng thuộc diện thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội theo Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản triển khai thực hiện có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Ưu tiên, tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn tại địa phương để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội; trong đó nguồn ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương là quan trọng; đồng thời, tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế

4.1. Tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương (*cấp tỉnh, cấp xã*) ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Phần đầu hằng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn và tăng dần tỷ trọng, hướng đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

** Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.2. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân; huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác, thông qua vận động ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" để

huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn cho các chương trình tín dụng chính sách xã hội tại địa phương.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy xã, phường, đặc khu.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trong giai đoạn mới

- Duy trì và thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù, sáng tạo của Ngân hàng Chính sách xã hội; phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; sự tham gia, giám sát của Trưởng thôn trong việc quản lý nguồn lực của Nhà nước đầu tư cho người nghèo và đối tượng chính sách khác, ưu tiên nguồn vốn cho đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng chính sách.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Chính sách xã hội. Gắn hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát với việc nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng chính sách; phân loại nợ, trích dự phòng rủi ro, xử lý nợ bị rủi ro bảo đảm an toàn nợ. Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác, ủy nhiệm đối với tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới, Tổ Tiết kiệm và vay vốn; kiểm tra, nắm chắc tình hình sử dụng vốn của người vay.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tín dụng chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy, gần dân phục vụ người dân. Với phương châm hành động: *“Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ”*.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương gắn kết tín dụng chính sách xã hội với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; các hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ; các chương trình khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp, tập huấn, đào tạo nghề; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm... nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn vay.

- Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 186-KH/TU ngày 09/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum (cũ) và Công văn số 2513-CV/TU ngày 18/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi (cũ) về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

3. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động nhận ủy thác, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này.

4. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Chính sách chiến lược Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Ngân hàng Chính sách xã hội Trung ương (b/c),
- Các đồng chí TUV,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND tỉnh,
- Đảng ủy: Quân sự tỉnh, Công an tỉnh,
- Đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- VPTU: CVP, PCVP; P. TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

U Huấn